

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-01-2025

V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Phạm Thị Bích Lê

2-Ông Bùi Tấn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đa Văn Thắng-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Dung-Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 286/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc: "*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/12/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Kim L, sinh năm 1989 (có mặt);

- **Bị đơn:** Anh Lê Văn Th, sinh năm 1981 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI L VỤ ÁN:

Nguyên đơn-chị Trần Thị Kim L trình bày: Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, Chị và anh Lê Văn Th có đăng ký kết hôn vào ngày 17/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung tên Lê Phi Tr (sinh ngày 30/3/2010) và Lê Thị M (sinh ngày 10/11/2011). Nhưng từ khoảng tháng 02/2013 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Lê Văn Th không lo làm ăn mà chỉ ham mê cờ bạc, khi đánh bạc về là kiếm chuyện đánh đập Chị, Chị nhiều lần khuyên ngăn và bỏ qua nhưng anh Lê Văn Th vẫn không thay đổi. Vì vậy, từ tháng 8/2024 cho đến nay Chị và anh Lê Văn Th đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai nữa.

Quá trình chung sống, vợ chồng có tạo lập một căn nhà cấp 4, hiện nay anh Lê Văn Th và cháu Lê Phi Tr đang ở.

Nay, Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn Th.

- Về con chung: Yêu cầu được nuôi con chung Lê Thị M (sinh ngày 10/11/2011) cho đến khi trưởng thành. Giao con chung tên Lê Phi Tr (sinh ngày 30/3/2010) cho anh Lê Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn-anh Lê Văn Th trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian đăng ký kết hôn, về con chung, tài sản chung và về nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy nhiên, hiện nay Anh vẫn còn tình cảm với chị L và rất yêu thương các con. Vì vậy, Anh rất mong HĐXX hòa giải để vợ chồng đoàn tụ và cùng chăm lo cho các con. Trường hợp chị L cương quyết muốn ly hôn thì đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận theo yêu cầu ly hôn của chị L. Về con chung, tài sản và nợ chung, thống nhất với yêu cầu của chị L.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, chị Trần Thị Kim L được ly hôn với anh Lê Văn Th.

+ Về con chung: Giao con chung tên Lê Thị M (sinh ngày 10/11/2011) cho chị Trần Thị Kim L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Giao con chung tên Lê Phi Tr (sinh ngày 30/3/2010) cho anh Lê Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chị Trần Thị Kim L và anh Lê Văn Th không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Văn Th, chị Trần Thị Kim L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

+ Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp:* Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kim L có yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn Th và yêu cầu nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- *Về thẩm quyền*: Bị đơn có nơi cư trú tại xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Kim L vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn Th. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Trần Thị Kim L, anh Lê Văn Th đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, cụ thể: Trong quá trình chung sống, giữa chị L và anh Th thường xảy ra mâu thuẫn. Anh Th không còn quan tâm đến gia đình, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2024 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai, anh Th cũng thừa nhận điều này, tuy anh Th khai vẫn còn tình cảm với chị L và mong muốn được hàn gắn tình cảm nhưng lại không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm gia đình. Chị Trần Thị Kim L cũng không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn thiết tha với cuộc sống hôn nhân. Điều này chứng tỏ cuộc sống chung vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Kim L đối với anh Lê Văn Th, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung và cấp dưỡng: Tại phiên tòa, các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Giao con chung tên Lê Thị M (sinh ngày 10/11/2011) cho chị Trần Thị Kim L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Giao con chung tên Lê Phi Tr (sinh ngày 30/3/2010) cho anh Lê Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chị Trần Thị Kim L và anh Lê Văn Th không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Văn Th, chị Trần Thị Kim L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Kim L đối với anh Lê Văn Th. Chị Trần Thị Kim L được ly hôn với anh Lê Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Thị M (sinh ngày 10/11/2011) cho chị Trần Thị Kim L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Giao con chung tên Lê Phi Tr (sinh ngày 30/3/2010) cho anh Lê Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chị Trần Thị Kim L và anh Lê Văn Th không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Văn Th, chị Trần Thị Kim L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Kim L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009003 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Trần Thị Kim L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án (07/01/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- UBND thị trấn P, huyện T (hộ tịch)(CNKH số 58, ngày 17/03/2010)
- THADS huyện Bắc Bình;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; V.P

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền